

THÁI LAN NGHIÊN CỨU VỀ LÀO

NGUYỄN HÀO HÙNG*

Tình hình nghiên cứu Lào ở Thái Lan

Đối với Thái Lan, Lào là một trong những quốc gia láng giềng có chung đường biên giới tự nhiên (chủ yếu là sông Mê Công) dài nhất⁽¹⁾ và qua lại dễ dàng nhất, có những mối quan hệ về chủng tộc và văn hóa sâu sắc nhất. Cùng chung một hệ ngôn ngữ, người Thái vẫn xem người Lào có quan hệ huyết thống, nên họ gọi quan hệ với Thái - Lào là “*bản phi mường noọng*” (bản anh mường em), một hàm nghĩa sâu xa về những ràng buộc đồng tộc (co-descendant). Trên thực tế, khoảng 21 triệu dân ở 19 tỉnh vùng đông bắc Thái Lan ngày nay (*Thay Isan*) là người gốc Lào, đây là lãnh thổ vốn của quốc gia Lào Lạn Xạng cổ. Phải tới Hiệp ước Pháp - Xiêm cách đây chưa bao xa (3/10/1893), vùng Isan trên cao nguyên Khorat này mới thuộc về nước Xiêm (tên cũ của Thái Lan). So với khu vực Isan thì nước Lào ngày nay chỉ là một vùng không quá rộng, lại ít dân hơn, khó có thể cưỡng lại sức hút mạnh mẽ cả từ điều kiện kinh tế, lẫn cội nguồn văn hóa tộc người từ phía bên hữu ngạn Mê Công. Người Thái Lan ý thức rất rõ ràng thế mạnh về quan hệ địa - tộc

người, hay địa - chính trị này trong mối quan hệ với Lào. Họ thường Áp dụng chính sách hai mặt vừa hợp tác vừa kiềm chế đối với Lào. Thời kỳ hậu chiến tranh lạnh, từ thập kỷ 90 của thế kỉ trước trở lại đây, Thái Lan vẫn là địa bàn cư trú của dân tị nạn Lào, nhất là bộ phận người xấu chống chính phủ CHDCND Lào. Mặt khác, tuy nước Lào có chiều kích khiêm tốn, nhưng lại rất giàu có về tài nguyên thiên nhiên chưa được khai thác như: nguồn lợi thủy điện, nguồn lợi khác từ việc sử dụng sông Mê Công, nguồn lợi gỗ rừng, lâm sản, khoáng sản và nông nghiệp, chăn nuôi hấp dẫn đối với lợi ích đối tác và bạn hàng của Thái Lan, trong khi Thái Lan là nước sản xuất nhiều hàng hoá tiêu thụ, có khả năng bảo đảm những nhu cầu của thị trường Lào. Đây là chưa kể chính sách kinh tế đối ngoại của Thái Lan là thông qua thị trường Lào để nhắm đến thị trường lớn hơn ở phía đông ở Việt Nam. Vì thế, Thái Lan có chính sách quan tâm toàn diện đến Lào cả về an ninh - chính trị, lẫy kinh tế, văn hóa, xã hội . Trên lĩnh vực khoa học xã hội, để phục vụ cho các mục tiêu hoạch định chính sách của chính phủ trong việc phát triển quan

* Ths. Nguyễn Hào Hùng, Viện Nghiên cứu Đông Nam Á

hệ Thái - Lào, người Thái tập trung vào 3 vấn đề chính:

- Nghiên cứu lịch sử Lào.
- Nghiên cứu về quan hệ Thái - Lào.
- Nghiên cứu về các khía cạnh kinh tế và chính trị.

Những nghiên cứu về lịch sử Lào

Có một thực tế đáng buồn là tuy Thái Lan và Lào là hai nước có mối quan hệ gần gũi về địa lí và văn hoá, nhưng những nghiên cứu về Lào lại quá nhở nhoi. Trong khoảng từ 1960 đến 1975 chỉ có khoảng không quá 50 đầu sách chữ Thái viết về Lào. Còn từ sau 1975 đến đầu thập kỉ 90, con số sách và bài viết bằng tiếng Thái về Lào không vượt quá 100. Điều này hiển nhiên là do số lượng các nhà nghiên cứu có quan tâm ít hay nhiều đến Lào chỉ có khoảng trên chục người mà thôi. Những nghiên cứu nghiên túc, có chất lượng khoa học về lịch sử Lào ở Thái Lan thì không nhiều⁽²⁾. Những nghiên cứu này đi theo hai khuynh hướng lớn: nghiên cứu riêng về lịch sử Lào và nghiên cứu lịch sử quan hệ giữa Thái Lan và Lào.

Số nhà nghiên cứu Thái Lan có quan tâm đến lịch sử Lào càng ít, lịch sử hiện đại lại được kém quan tâm hơn lịch sử cổ đại. Về lịch sử cổ đại có cuốn “Bán đảo Đông Dương xưa”⁽³⁾ do nhà sử học có tên tuổi là Sathien Koses viết, được đánh giá là công trình nghiên cứu đầu tiên về Đông Dương có chất lượng khoa học, dựa vào những suy nghĩ của các nhà khảo cổ học để đưa ra một cách nhìn tổng hợp về lịch sử cổ đại Đông Dương. Uthay Thepsittha viết cuốn “Lào, đất nước anh em trên ta

ngạn sông Mê Kông”⁽⁴⁾ để cập đến nguồn gốc của người Thái và Lào, nguồn gốc của thành phố Viêng Chăn dựa trên tư liệu truyền thuyết, giới thiệu các di tích lịch sử cơ bản của thủ đô này như Vát Phra Keo hoặc Thát Luông. Cuốn “Lịch sử Lào”⁽⁵⁾ của Teum Wiphakphatchanakit được giáo sư Chalong Suntharawanich, một chuyên gia về lịch sử Lào bình luận: “là cuốn sách duy nhất viết bằng tiếng Thái cung cấp một cái nhìn đại cương về lịch sử lâu đời của nước Lào kể từ khởi nguồn dựa vào những dữ liệu lịch sử “truyền miệng” cho đến thời kì Pháp đô hộ vào cuối thế kỉ XIX”⁽⁶⁾. Cuốn “Dã sử Lào” của Charuwan Thammawat mà nội dung “dựa vào các nguồn sử liệu Lào và đứng trên quan điểm văn hoá, rút ra từ hai sưu tập dã sử Lào: một là phiên bản của Bộ Giáo dục và bản kia là dã sử mường Phuôn, phiên bản của Chao Khamman Wongkhatharatana. Ngoài ra, tác giả còn trình bày quan điểm của người phương Tây về Lào ở thế kỉ XVII thông qua hai văn bản do các nhà du kí Hà Lan và ý viết”⁽⁷⁾.

Lịch sử hiện đại Lào từ sau chiến tranh thế giới thứ hai được rất ít sử gia Thái quan tâm, nó nằm trong các chuyên khảo về lịch sử Đông Dương như cuốn “Đông Dương trong thế kỉ XX”⁽⁸⁾ của Phuwadon Songprasert phần của Lào mở đầu bằng một nghiên cứu về giai đoạn thuộc địa, tiếp đến là phong trào dân tộc, sự bất đồng nội bộ sau độc lập và kết thúc bằng việc giành chính quyền của Đảng Nhân dân Cách mạng Lào. Cuốn thứ hai có thể nhắc đến là “Hai ông Hoàng và cuộc đấu tranh cho độc lập”⁽⁹⁾ của Rungmani được

dánh giá là “công trình đầu tiên đưa ra một cái nhìn khách quan về cuộc đấu tranh giành độc lập của Lào”⁽¹⁰⁾.

Những nghiên cứu về quan hệ Thái Lan - Lào

Trái với công việc nghiên cứu lịch sử Lào, người Thái quan tâm nhiều hơn đến những nghiên cứu về quan hệ Thái Lan - Lào, đặc biệt là những quan hệ đương đại.

Những nghiên cứu về quan hệ Thái Lan - Lào đều xuất phát từ những phân tích về nguồn gốc của hai dân tộc Thái và Lào và đều đi đến khẳng định họ đều có chung phong tục và văn hóa rất gần gũi nhau, đặc biệt càng đúng đối nước Lào và Lanna Thái⁽¹¹⁾. Trong công trình của Phayboon Nophakhun “*Lịch sử của người Thái Phuon*” người ta có thể đọc được đoạn: “Dân tộc Ai Lao có cùng nguồn gốc với người Ahom, người Lự, người Thái đen, người Thái Lanna, người Thái Lan Chang (Lan Cương) và Thái của nước Xiêm”⁽¹²⁾. “*Lịch sử quan hệ Lào - Thái*” xuất bản ở Bangkok năm 1973 của Uthai Thepsitha cũng đáng được để ý. Một số công trình đã không phủ nhận thời kì xảy ra sự can thiệp của người Thái ở Lào như cuốn của Ruangyos Chanthakhiri⁽¹³⁾ viết về tiểu sử của tướng Sayyoud Kertphol đã chứng minh rõ ràng vai trò can thiệp về quân sự của người Thái ở Lào trong cuộc chiến chống phong trào Pathét Lào.

Sau 1975, quan hệ Thái - Lào bị chi phối bởi hai vấn đề cơ bản là vấn đề hoạch định biên giới quốc gia giữa hai nước và vấn đề phe đối lập chống chính phủ Lào. Đây là giai đoạn khó khăn nhất trong

quan hệ giữa hai nước do những cuộc đụng độ về quân sự dọc biên giới Thái - Lào ngày càng tăng và không ít những cuộc thảo luận về ngoại giao đã được tổ chức. Viện nghiên cứu châu Á của Thái Lan đã cho xuất bản tập *Báo cáo nghiên cứu về các nguyên nhân của các cuộc xung đột biên giới giữa Lào và Thái Lan: 1975 - 1981*⁽¹⁴⁾.

Từ 1986 trở đi, khi nước Lào tiến hành công cuộc đổi mới, quan hệ Thái Lan với các nước Đông Dương được cải thiện nhanh chóng. Thái Lan có chính sách “biến Đông Dương từ chiến trường thành thị trường”, các cuộc viếng thăm cấp cao chính thức giữa hai nước Thái - Lào trở nên dày đặc. Thái Lan đẩy mạnh các nghiên cứu nhằm vào phát triển các mối quan hệ chặt chẽ với nước Lào láng giềng. Thanyathip Sipana là học giả đầu tiên đi vào nghiên cứu những khả năng trong quan hệ thương mại giữa Thái Lan với 3 nước Đông Dương cũ trong đó có Lào⁽¹⁵⁾.

Những nghiên cứu về kinh tế và chính trị Lào

Những nghiên cứu về kinh tế và chính trị Lào của Thái Lan trong hai thập kỉ 70, 80 của thế kỉ trước đây mang vẻ tuyên truyền, bởi vì mục đích cơ bản của nó là gây nỗi sợ về hệ thống xã hội chủ nghĩa. Một trong những ví dụ tiêu biểu là cuốn sách của Boonpluk Suanphong mang tên: “*Con đường đi tới tự do; cuộc sống dưới chế độ cộng sản ở Lào*”⁽¹⁶⁾. Hiện thực đổi mới mau lẹ của nước Lào hướng vào nền kinh tế thị trường đã làm cho các bài viết của Thái Lan bớt dần đi định hướng chính trị và ý thức hệ. Đã xuất hiện

những công trình có tính chất khoa học như bài nghiên cứu của Mana Malapetch về “*Kinh tế và chính trị ở Lào dưới chế độ xã hội chủ nghĩa*”⁽¹⁷⁾ cũng như nhiều bài viết của các tác giả khác đăng trên tạp chí hàng năm của Viện nghiên cứu châu Á của Đại học Chulalongkorn với sự chính xác và tôn trọng tiến triển về kinh tế và chính trị của nước Lào trong những năm qua cũng như chính sách đối ngoại của CHDCND Lào.

Hợp tác nghiên cứu về Lào

Thái Lan là một nước trong khu vực Đông Nam Á có nhiều tiềm năng nghiên cứu và hợp tác nghiên cứu với Lào. Bộ môn Thái học là một ngành phát triển mạnh ở Thái Lan và đã thiết lập được một mạng lưới hợp tác nghiên cứu quốc tế rộng rãi. Lợi thế tương đồng về văn hóa và ngôn ngữ là điều kiện cơ bản để tăng cường trao đổi thông tin và hiểu biết giữa giới khoa học hai nước Thái Lan - Lào. Đặc biệt, sự thay đổi chính sách của chính phủ hai nước trong việc quyết tâm xây dựng quan hệ láng giềng hoà bình, hữu nghị cũng như hợp tác phát triển kinh tế khu vực đã tạo nên động lực mới cho các quan hệ hợp tác trên các lĩnh vực khác. Nghiên cứu của Thái Lan về Lào được xúc tiến mạnh mẽ, hệ để tài tập trung cho quan hệ Thái Lan - Lào, đặc biệt là những quan hệ về chính trị và hợp tác kinh tế song phương và đa phương. Phương pháp nghiên cứu cũng được đổi mới hướng vào nghiên cứu thực tiễn, tăng cường các điều tra khảo sát và phân tích xã hội học. Tuy nhiên, cho đến Thái Lan và Lào vẫn chưa

có được một dự án hợp tác đáng kể nào về khoa học xã hội và nhân văn. Và phương pháp tiếp cận theo kiểu “Thái học” trong các vấn đề Lào không tránh khỏi những hạn chế đối với kết quả nghiên cứu.

Về tổ chức, Thái Lan đang có ý định trở thành một trung tâm nghiên cứu về châu Á của thế giới (tổ chức nhiều diễn đàn, hội thảo khoa học quốc tế về Thái học nói chung và Lào nói riêng), thiết lập và mở rộng quan hệ với các tổ chức quốc tế về khoa học xã hội như Hiệp hội các Hội đồng nghiên cứu khoa học xã hội châu Á (ASS-REC), các Viện hàn lâm và trung tâm nghiên cứu khoa học xã hội của các nước láng giềng và thế giới. Số lượng ấn phẩm về khoa học xã hội bằng tiếng Thái và tiếng Anh ngày càng tăng. Các ấn phẩm như tạp chí *Xã hội học* của Đại học Chulalongkorn, và gần đây (từ tháng 3/1998) tạp chí *Aséanie*⁽¹⁸⁾ xuất bản bằng tiếng Pháp về các khoa học xã hội và nhân văn tập trung vào Đông Nam Á... cung cấp nhiều thông tin và công trình nghiên cứu khoa học có giá trị. Ngoài Viện nghiên cứu châu Á của Đại học Chulalongkorn ở Bangkok, các Đại học ở vùng Đông Bắc đang có chương trình thu hút nhiều sinh viên Lào và đào tạo cao học cho Lào. Chẳng hạn, Khon Kaen là nơi đặt văn phòng khu vực của chi nhánh các Đại học trong vùng Đông Nam Á có nhiều quan hệ tổ chức nghiên cứu và xuất bản với các Đại học của Hoa Kỳ và Trung tâm Đông - Tây ở Honolulu⁽¹⁹⁾. Năm 1991, hơn 10 trường Đại học Thái Lan đã cùng ký với nhau để xuất bản một công trình nghiên cứu mang tên “*Nước Lào*” nhằm đưa ra

một cái nhìn tổng quan và bổ sung về nước Lào. Điều mà Thái Lan đang tìm cách xoay xoá có lẽ vẫn là việc án định cho được một tổ chức nghiên cứu về Lào, giữa chính phủ và tư nhân. Gần đây (2005), nhờ động lực của việc triển khai các chương trình hợp tác tiểu vùng Mê Công của quốc tế, mà Trung tâm nghiên cứu xã hội tiểu vùng Mê Công, thuộc Đại học Ubon Ratchathani (Ubon Ratchathani: Mekong Subregion Social Research Center), đã cho ra đời hàng loạt nghiên cứu mang tính thực tiễn cao về kinh tế và xã hội học Lào. Những nghiên cứu của học giả Thái và nước ngoài khác tập trung vào những tác động của kinh tế thị trường, đặc biệt những tác động của thương mại và du lịch vùng biên (trên hành lang Đông - Tây), sự đầu tư nước ngoài đến sự biến đổi kinh tế-xã hội và văn hóa Lào cùng với những hệ lụy của nó như: Allan Beesey, “Bán dâm ở vùng đường biên: giao lộ của dục vọng và nhu cầu kinh tế” (*Selling Sex on the Boundaries: The Crossroads of Sexual Desire and Economic Need*); Dedier Bertrand, “Di cư và hoạt động buôn bán bất hợp pháp ở CHDCND Lào: Những câu hỏi thẩm tra các nạn nhân bị bóc lột tình dục” (*Migrations and Trafficking in Lao PDR: Questions for Intervention with Victims of Sexual Exploitation*); Natedao Taotawin, “Những vấn đề xa lạ khác: Vượt biên, bạo lực tình dục và chủ nghĩa sắc tộc ở vùng biên giới Thái - Lào” (*The Exotic Others: Cross-border Mobility, Sexual Violence and Racism in the Thai-Lao Border Zone*); Serge Doussantousse, Bea Keovongchith, “Bước

đầu tìm hiểu người mẹ độc thân trong bối cảnh của CHDCND Lào: Sự phát triển nhanh, những thay đổi về xã hội và văn hóa” (*Single Motherhood in the Context of the Lao PDR: Fast Development, Social and Cultural Changes: A Preliminary Assessment*); Kabmanivanh Phouxay, “Các hậu quả của di cư đối với lao động Lào ở Thái Lan và gia đình của họ ở Lào. Nghiên cứu trường hợp của thủ đô Viêng Chăn, tỉnh Khăm Muộn và Savannakhet” (*Consequences of Migration for Lao Migrant Workers in Thailand and Their Left Behind Families in Laos. A Case Study: Vientiane City, Khammoune and Savannakhet*); Kessanee Koktatong, “So sánh lối sống về sức khỏe của cư dân vùng hạ lưu sông Mê Công” (*Comparing Lifestyle for Health of People in the Lower Mekong River Basin*); Andrew Wells-Dang, “Hội nhập kinh tế và các quan hệ tộc người: Nghiên cứu trường hợp tại các tỉnh Luông Nậmtha và Savannakhet” (*Economic Integration and Ethnic Relations: Case studies from Luang Namtha and Savannakhet Provinces, Lao PDR*); Ekamol Saichan, Pittaya Phusai, “Tác động của toàn cầu hóa đối với một cộng đồng vùng biên ở Tiểu vùng Mê Công mở rộng, sự nổi lên và phản ứng đối với chợ người Hoa tại Mường Huội Xài, CHDCND Lào”, (*The Impact of Globalization on a Borderland Community in the GMS: The Emergence and Reaction to Chinese Market at Muang Huay Xai, Lao PDR*); Krisada Pacharavanich, Titipol Phakdeewanich, Shane Tarr, “Sự phát triển kinh tế trì trệ ở CHDCND Lào: Tác

dòng của những rào cản phi thuế quan và những kẽ hở kinh tế biên mậu Áp vào các sản phẩm nông nghiệp từ CHDCND Lào sang Thái Lan bằng con đường chính thống qua biên giới” (*Arresting Economic Development in the Lao PDR: The Impact of Non-tariff Barriers and Economic Rents Imposed on the Cross- border Trade in Agricultural Commodities from the Lao PDR to Thailand by Border Officials*); Chalisa Rattarasarn, “Thương mại Thái - Lào trong bối cảnh ưu thế của văn hóa” (*Thai-Laos Trading in Cultural Dominance Context*), v.v.../.

CHÚ THÍCH

1. Biên giới bộ của Thái Lan có tổng độ dài 4863 km, trong đó với Myanma là 1800 km, với Lào là 1754 km, Campuchia là 803 km, với Malaixia là 506 km (Theo từ điển Wikipedia, 2009)
2. Xem Mana Malapetch: “La Thailande et les recherches sur le Laos” trong *Les Recherches en sciences humaines sur le Laos*, Publications du Centre d’Histoire et Civilisations de la Péninsule Indochinoise, Paris, 1994, pp. 195-200.
3. Bangkok, Publications Bannakham, 1972, 368 p.
4. Pra Nakorn, Saha Sayam Pattana Co., 1968, 485 p.
5. Bangkok, Asociation des sciences sociales, 1987, 217 p.
6. Chalong Suntharawanich, “Introduction”, in Teum Wiphakphatchanakit, *Histoire du Laos*, p.5.
7. Mahasarakham, Institut de recherche sur l’art et la culture d’Isan, 105 p.
8. Bangkok, Association des sciences sociales, 190 p.
9. Bangkok, Publication Chareunvit, 1974, 178 p.
10. Mana Malapetch, dã dán, tr. 197.
11. Teum Wiphakphatchanakit, dã dán, tr. 6-7.
12. Trích theo Mít Samphan trong *Les frères thai-lao. Situation des relations*, (Srisakes, Publications Montrisastre), p. 9.
13. Ruangyos Chanthakhiri, *Avec les sentiments et la mémoire de Thep* 333. Bangkok, Publications Cheevit Lae Prasopkarn, 1992, 248 p.
14. Surachay Sirikray, *Rapport de recherche sur les causes des conflits frontaliers entre le Laos et la Thailande: 1975-1981*, Bangkok, Institut des études asiatiques, 1984.
15. Thanyathip Sipana, *Perspectives commerciales entre la Thailande et l’Indochine*, Bangkok, Institut des études asiatiques, 1992, 350 p.
16. Bangkok, Pithak Pracha, 1978, 557 p.
17. Mana Malapetch, “économie et politique au Laos, sous le régime socialiste”, *Sociologie*, Université Chulalongkorn, Bangkok, 1991.
18. Aséanie là tạp chí tiếng Pháp, xuất bản một năm hai số, dưới sự bảo trợ của công chúa Maha Chakri Sirindhorn và tài trợ của Trung tâm nhân chủng học Sirindhorn (Đại học Silpakorn).
19. Có thể kể ra đây một số hội thảo về hệ thống nông nghiệp sinh thái ở Lào đã được xuất bản tại Đại học Khon Kaen: *Proceedings of the SUAN-EAPI Exploratory Workshop on Lao Agroecosystems* (Khon Kaen, SUAN Secretariat, November 1989); *Two Upland Agroecosystems in Luang Prabang Province, Lao PDR: A preliminary Analysis* (Khon Kaen, SUAN Secretariat, April 1990); *Swidden Agroecosystems in Sepone District, Savannakhet Province, Lao PDR* (Khon Kaen, SUAN Regionnal Secretariat, December 1991).